TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN SÔNG LÔ
TỈNH VĨNH PHÚC

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập- Tự do- Hạnh Phúc

Bản sán số: 32/2018/HSST
Ngày 31 tháng 8 năm 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÔNG LÔ, TỈNH VĨNH PHÚC

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ toạ phiên toà: Bà Trần Thị Huệ

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Đức Túc

2. Ông Nguyễn Tiến Thuận

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Trần Thị Kim Dung- Thư ký Toà án nhân dân huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Lô tham gia phiên toà: Ông Dương Mạnh Cường- Kiểm sát viên

Ngày 31 tháng 8 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc mở phiên toà xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 32/2018/HSST ngày13 tháng 8 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 34/2018/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 8 năm 2018 đối với bị cáo:

Vũ Xuân C, sinh ngày 02/02/1970 tại thị trấn T, huyện S, tỉnh Vĩnh Phúc; nơi cư trú: TDP S, thị trấn T, huyện S, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: làm ruộng; trình độ văn hoá: 7/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Văn Đ và bà Lê Thị T (đều đã chết), vợ: Lê Thị V, sinh năm 1971 và có hai con lớn sinh năm 1993, nhỏ sinh năm 1995; tiền án, tiền sự: không. Bị bắt tạm giam từ ngày 30/3/2018 đến ngày 03/8/2018 được thay đổi biện pháp ngăn chặn Bảo Lĩnh, hiện tại ngoại, (có mặt).

Người bị hại: Chị Lê Thị V, sinh năm 1971, (có mặt)

Nơi cư trú: TDP S, thị trấn T, huyện S, tỉnh Vĩnh Phúc.

Người làm chứng: Bà Vũ Thị Đ, sinh năm 1963, (có mặt); Trú tại: thôn H, xã N, huyện S, tỉnh Vĩnh Phúc.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 26/01/2018, sau khi ăn cơm, uống rượu ở nhà anh trai là ông Vũ Kim C ở tổ dân phố S, thị trấn T, huyện S, tỉnh Vĩnh Phúc về, Vũ Xuân C (ở cùng tổ dân phố S) nhận được điện thoại của chị gái là bà Vũ Thị Đ chửi mắng C về việc đóng cửa không cho vợ C là chị Lê Thị V vào nhà. Lúc này

chị V đang ngồi ở bếp của gia đình, bực tức vì chị V gọi điện cho chị Đ nói không đúng sự thật nên C và chị V cãi chửi nhau, chị V có lời nói xúc phạm C, C dùng tay tát vào mặt chị V và cầm đoạn gậy gỗ ở đống củi gần đó vụt 01 phát trúng thắt lưng trái chị V. Hậu quả: Chị V bị dập lách, bầm tím hai mắt. Sau khi bị đánh, chị V được đưa đi cấp cứu, điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Vĩnh Phúc đến ngày 12/02/2018 ra viện.

Tại kết luận giám định thương tích số 50 ngày 02/3/2018 của Trung tâm pháp y tỉnh Vĩnh Phúc kết luận:

Dấu hiệu chính qua giám định:Vết mổ đường trắng giữa trên và dưới rốn có 01 vết mổ nằm dọc kích thước lớn, xếp 08%. Vết mổ dẫn lưu hạ sườn trái kích thước nhỏ, xếp 01%.Cắt lách, xếp 28%. Khi nào nạn nhân ra viện ổn định giám định bổ sung về mắt. Cơ chế hình thành vết thương: Các thương tích đã mô tả trên có thể do vật tày gây nên. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 34%.

Ngày 08/5/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sông Lô ra quyết định trưng cầu giám định bổ sung tỷ lệ tổn thương mắt của chị V nhưng chị V từ chối giám định.

Ngày 08/6/2018, chị Lê Thị V có đơn yêu cầu giám định lại vì cho rằng sức khỏe của chị đã bình phục, nên kết luận giám định trên cao hơn so với thương tích thực tế của chị.

Tại kết luận giám định số 149 ngày 06/7/2018 của Viện pháp y quốc gia kết luận:

Dấu hiệu chính qua giám định: 01 sẹo dẫn lưu kích thước nhỏ: 01%; 01 sẹo phẫu thuật kích thước lớn: 08%; cắt lách toàn bộ không có dấu hiệu thiếu máu: 28%; tổn thương sưng nề bầm tím mắt vùng mặt đã ổn định không để lại di chứng: 0%.Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 34%. Cơ chế hình thành vết thương: Tổn thương do vật tày tác động gây ra.

Vật chứng vụ án thu giữ: 01 đoạn gỗ có kích thước 55cm x 4,5cm x 2,7cm là công cụ phạm tội. Cần tịch thu, tiêu hủy. 01 đoạn gậy tre (hình dẹt, kích thước 63,5cm x 05cm x1,5cm), không liên quan đến việc phạm tội, không còn giá trị sử dụng. Cần tiêu hủy.

Trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã tự nguyện bồi thường số tiền 4.000.000đ (chi phí điều trị) cho bị hại, đến nay bị hại không có đề nghị gì khác và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Trong quá trình điều tra, Vũ Xuân C đã thành khẩn khai nhận về hành vi cố ý gây thương tích cho chị Lê Thị V như đã nêu trên.

Bản cáo trạng số: 33/CT-VKS ngày 10 tháng 8 năm 2018 Viện Kiểm sát nhân dân huyện Sông Lô truy tố bị cáo Vũ Xuân C về tội " Cố ý gây thương tích" theo điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Lô luận tội đối với bị cáo Vũ Xuân C. Giữ nguyên quyết định tuy tố như nội dung bản cáo trạng. Sau khi đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: điểm c khoản 3 Điều 134, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Vũ Xuân C từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án. Thời hạn tạm giam từ ngày 30/3/2018 đến ngày 03/8/2018 được trừ vào thời gian chấp hành án.

Về trách nhiệm dân sự: Xác nhận bị cáo C đã bồi thường 4.000.000đ (chi phí điều trị) cho chị Lê Thị V .

Về xử lý vật chứng của vụ án: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy 01 đoạn gỗ có kích thước 55cm x 4,5cm x 2,7cm, 01 đoạn gậy tre (hình dẹt, kích thước 63,5cm x 05cm x1,5cm).

Bị cáo đồng ý với tội danh mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Lô đã truy tố và thừa nhận hành vi phạm tội của mình, bị cáo nhất trí với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát không có ý kiến tranh luận gì.

Bị cáo nói lời sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất để bị cáo sớm được trở về với gia đình, trở thành người công dân có ích cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án, đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Sông Lô, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Lô, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Qúa trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa bị cáo Vũ Xuân C đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 26/01/2018, tại nhà ở tổ dân phố S, thị trấn T, huyện S, tỉnh Vĩnh Phúc Vũ Xuân C và vợ là Lê Thị V có mâu thuẫn, cãi chửi nhau vì chị V gọi điện cho bà Vũ Thị Đ (chị gái C) nói không đúng sự thật về việc C đóng cửa không cho chị V vào nhà nên C dùng tay tát vào mặt và dùng đoạn gậy gỗ đánh 01 phát trúng thắt lưng trái của chị V. Hậu quả chị V tổn thương cơ thể tỷ lệ 34%.

Xét lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai, bản kiểm điểm của bị cáo, lời khai của người bị hại và các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập theo trình tự của Bộ luật tố tụng hình sự được thể hiện trong hồ sơ vụ án. Hành vi phạm tội nêu trên của bị cáo Vũ Xuân C dùng tay tát vào mặt và dùng đoạn gậy gỗ đánh 01 phát trúng thắt lưng trái của chị V. Hậu quả chị V tổn thương cơ thể tỷ lệ 34%. Do đó đã phạm vào tội *"Cố ý gây thương tích"*. Tội phạm và tội phạm và hình phạt quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự quy định:

"3. *Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 05 năm đến 10 năm:*

c) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 31% đến 60% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 điều này".

"a. Dùng ... hung khí nguy hiểm..."

Do đó bản cáo trạng số: 33/CT-VKS ngày 10/8/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc đã truy tố bị cáo Vũ Xuân C về tội " Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, gây ra là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm hại trực tiếp đến sức khoẻ của người khác được pháp luật bảo vệ đặc biệt là xâm hại đến sức khỏe của chính vợ mình. Hành vi của bị cáo gây mất trật tự trị an ở địa phương, gây dư luận bất bình trong nhân dân. Vì vậy cần phải xử lý nghiêm minh bị cáo trước pháp luật mới có tác dụng răn đe và phòng ngừa chung.

Xét về nhân thân của bị cáo cũng như các tình tiết xem xét giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự thấy rằng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Tại cơ quan điều tra và tại phiên toà bị cáo thành khẩn khai báo, bị cáo cũng đã tự nguyện bồi thường cho người bị hại, người bị hại cũng có lỗi. Tại phiên tòa người bị hại cũng xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Bố bị cáo được tặng thưởng huy chương chiến thắng hạng nhì, chị gái bị cáo là liệt sỹ. Nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Đối chiếu với các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, cần xử phạt tù cách ly bị cáo một thời gian mới đủ điều kiện giáo dục, cải tạo bị cáo chở thành người công dân tốt, luôn có ý thức chấp hành pháp luật và áp dụng Điều 54 để xử dưới khung cho bị cáo cũng đủ giáo dục.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho người bị hại số tiền 4.000.000đ (chi phí điều trị). Tại phiên tòa người bị hại không có đề nghị gì khác nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy 01 đoạn gỗ có kích thước 55cm x 4,5cm x 2,7cm, 01 đoạn gậy tre (hình dẹt, kích thước 63,5cm x 05cm x1,5cm).

Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Vũ Xuân C phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1.Tuyên bố: Bị cáo Vũ Xuân C phạm tội " Cố ý gây thương tích".

2. Áp dụng: điểm c khoản 3 Điều 134, điểm b,s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự.

3. Xử phạt: Bị cáo Vũ Xuân C 03 (ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án. Thời hạn tạm giam từ ngày 30/3/2018 đến ngày 03/8/2018 được trừ vào thời gian chấp hành án .

4. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy 01 đoạn gỗ có kích thước 55cm x 4,5cm x 2,7cm, 01 đoạn gậy tre (hình dẹt, kích thước 63,5cm x 05cm x1,5cm) (có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng).

5. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 3, khoản 1 Điều 21 Nghị quyết số: 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí toà án. Bị cáo Vũ Xuân C phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người bị hại có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để xét xử phúc thẩm.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ toạ phiên toà
(đã ký tên và đóng dấu)

Trần Thị Huệ

Nơi nhận:
-Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc;
-Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc;
-Viện Kiểm sát nhân dân huyện Sông Lô;
-Chi cục Thi hành án huyện Sông Lô;
-Công an huyện Sông Lô;
-Uỷ ban nhân dân Thị trấn Tam Sơn;
-Bị cáo;
-Người bị hại ;
-Lưu: hồ sơ, án văn..